

Số: 7048/BCT-TCNL**Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2014**

V/v hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư và thực hiện đầu tư dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Lai Châu, Điện Biên, Hà Giang, Sơn La, Cao Bằng, Lào Cai, Yên Bái, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Quảng Ninh, Thái Nguyên, Phú Thọ, Bắc Giang, Hòa Bình, Hải Phòng, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bình Thuận, Bình Phước, Tây Ninh, Bến Tre, Trà Vinh, An Giang, Kiên Giang, Cần Thơ, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Long An, Tiền Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, Hậu Giang, Cà Mau;

- Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN).

Thực hiện quy định tại khoản 1, Điều 2 Quyết định số 2081/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2013-2020 (sau đây gọi là Quyết định số 2081/QĐ-TTg), Bộ Công Thương hướng dẫn quy trình, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư và thực hiện đầu tư dự án điện nông thôn như sau:

I. Quy trình lập, thẩm định và phê duyệt Dự án đầu tư điện nông thôn.

1. Nguyên tắc chung:

- Nội dung lập, thẩm định và phê duyệt Dự án đầu tư thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và các văn bản hướng dẫn liên quan.

- Tên dự án đầu tư: Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh

A. Trong đó "A" là tên tỉnh/thành phố có Dự án.

2. Chủ đầu tư

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 12/NĐ-CP, các văn bản hướng dẫn thi hành và quy định tại mục c, khoản 6, Điều 1 Quyết định số 2081/QĐ-TTg:

- Mỗi tỉnh trong danh sách tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định 2081/QĐ-TTg do một Chủ đầu tư triển khai thực hiện Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia.

Chủ đầu tư các dự án cấp điện nông thôn đã và đang triển khai, các dự án được Thủ tướng Chính phủ cho phép lập riêng dự án đầu tư và các dự án thuộc các nguồn vốn khác không thuộc phạm vi hướng dẫn tại văn bản này.

- Đối với các tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý chủ trương triển khai thực hiện dự án. UBND tỉnh được giao cho cơ quan có chức năng của tỉnh (Sở Công Thương hoặc một đơn vị trực thuộc tỉnh) làm Chủ đầu tư.

- Đối với các tỉnh còn lại, EVN triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chủ đầu tư và được giao cho các Tổng công ty Điện lực làm Chủ đầu tư.

- Trong trường hợp phát sinh sự cần thiết phải thay đổi Chủ đầu tư giữa UBND tỉnh và EVN hoặc ngược lại thì hai bên thống nhất với nhau bằng văn bản, sau đó UBND tỉnh gửi văn bản cho Bộ Công Thương để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

- Danh sách phân giao chủ đầu tư tại các tỉnh như Phụ lục kèm theo.

3. Quy trình lập, thẩm định và phê duyệt Dự án đầu tư Điện nông thôn:

a) Đối với các dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện.

- UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức lập Dự án đầu tư cấp điện nông thôn theo quy định hiện hành và các tiêu chí nêu tại khoản 4, Điều 1 Quyết định số 2081/QĐ-TTg. Phân kỳ đầu tư trong Dự án đầu tư cần theo thứ tự và các nguyên tắc ưu tiên sau:

(1) Ưu tiên cho các xã chưa có điện để đạt mục tiêu đến năm 2015 về cơ bản các xã có điện đưa đến trung tâm xã;

Các xã có khả năng đấu nối lưới điện với chi phí hợp lý, các xã gần lưới điện hiện có, có đường giao thông, có suất đầu tư thấp ưu tiên đầu tư trước, các xã có suất đầu tư cao được tiếp tục tổ chức cấp điện sau. Các xã đặc biệt khó khăn không thể kéo điện lưới Quốc gia về trung tâm xã (do suất đầu tư quá cao, việc thi công quá khó khăn...), xã đảo không thể cấp điện lưới Quốc gia bằng cáp ngầm xuyên biển cần nghiên cứu cấp điện bằng các nguồn điện ngoài lưới điện quốc gia;

(2) Ưu tiên cấp điện trước cho các thôn/bản chưa có điện thuộc các vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn cần tăng cường về an ninh, trật tự và an toàn xã hội;

(3) Các thôn/bản, khu vực đồng bào dân tộc chưa có điện nằm trong danh sách các xã xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2014-2020;

(4) Các thôn/bản chưa có điện thuộc các vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa đã được EVN đầu tư lưới điện trung áp nhưng địa phương chưa có vốn đầu tư lưới điện hạ áp để khai thác hiệu quả đầu tư;

(5) Các thôn/bản, khu vực đồng bào dân tộc chưa có điện thuộc các tỉnh có tỷ lệ số hộ nông thôn được sử dụng điện thấp;

(6) Các thôn/bản chưa có điện có suất đầu tư thấp để tăng hiệu quả đầu tư và tăng số hộ nông thôn cả nước có điện trong từng thời kỳ;

(7) Quy định về suất vốn đầu tư tối đa cấp điện cho một hộ dân nông thôn do Bộ Công Thương ban hành.

- Sau khi lập xong Dự án đầu tư, UBND tỉnh gửi Bộ Công Thương xem xét, thỏa thuận danh mục công trình và quy mô của Dự án trước khi phê duyệt. Trong văn bản đề nghị thỏa thuận, tỉnh phải cam kết về việc bố trí đủ vốn đối ứng theo quy mô, tiến độ thực hiện dự án.

Trong quá trình xem xét, Bộ Công Thương có thể đề nghị UBND tỉnh bổ sung hồ sơ hoặc giải trình những nội dung liên quan đến Dự án đầu tư.

- Sau khi có văn bản thỏa thuận của Bộ Công Thương, UBND tỉnh rà soát, hoàn thiện Dự án đầu tư và gửi văn bản kèm theo hồ sơ Dự án đầu tư đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thẩm định nguồn vốn.

- UBND tỉnh phê duyệt Dự án đầu tư sau khi có văn bản thẩm định nguồn vốn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính.

b) Đối với các dự án do Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) thực hiện

- Căn cứ Danh sách tại Phụ lục kèm theo công văn này, EVN xây dựng kế hoạch và chỉ đạo, tổ chức lập Dự án đầu tư cấp điện nông thôn theo các quy định hiện hành; Phân kỳ đầu tư theo các tiêu chí nêu tại khoản 4, Điều 1 Quyết định số 2081/QĐ-TTg và các nguyên tắc ưu tiên tại mục a) nêu trên.

- Sau khi lập Dự án đầu tư, EVN trình Bộ Công Thương xem xét thẩm định, phê duyệt theo quy định.

c) Đối với các dự án được Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển đổi chủ đầu tư.

- Trường hợp chưa lập Dự án đầu tư: Chủ đầu tư mới tổ chức lập Dự án đầu tư theo quy định hiện hành và các hướng dẫn tại văn bản này.

- Trường hợp Chủ đầu tư cũ đã lập Dự án đầu tư: căn cứ vào nhu cầu thực tế, Chủ đầu tư mới có thể tiếp nhận toàn bộ hoặc một phần tài liệu, hồ sơ Dự án đầu tư đã lập để tổ chức lập và phê duyệt Dự án đầu tư theo các quy định hiện hành. Các chi phí liên quan đến việc chuyển giao tài liệu, hồ sơ Dự án do các Bên liên quan chủ động thống nhất.

d) Chi phí lập Dự án đầu tư: UBND tỉnh và EVN chủ động sử dụng nguồn vốn đối ứng để tổ chức lập Dự án đầu tư

4. Thỏa thuận Dự án đầu tư do các tỉnh thực hiện.

a) Hồ sơ đề nghị thỏa thuận Dự án đầu tư:

- Văn bản xin thỏa thuận của UBND Tỉnh.

- Dự án đầu tư bao gồm phần thuyết minh và thiết kế cơ sở.

- Các văn bản pháp lý về thỏa thuận tuyến và địa điểm xây dựng công trình, thỏa thuận về giao chéo và đi gần giao thông và các công trình quan trọng.

- Hồ sơ liên quan thể hiện tư cách pháp lý của cơ quan tư vấn.

- Các văn bản pháp lý khác có liên quan.

b) Thời hạn thỏa thuận

- Thời gian thẩm tra đề thỏa thuận: không quá 30 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ.

- Bổ sung hồ sơ: kể từ khi nhận được hồ sơ lần đầu, nếu cần bổ sung hồ sơ, trong vòng 05 ngày làm việc, đơn vị chủ trì thẩm tra phải có văn bản gửi UBND tỉnh yêu cầu bổ sung hồ sơ. Thời gian thẩm tra tính từ khi đơn vị chủ trì thẩm tra nhận được đầy đủ hồ sơ.

c) Nội dung thỏa thuận.

- Tên gọi, mục tiêu, tiêu chí ưu tiên và các nguyên tắc trong triển khai Chương trình trên địa bàn tỉnh.

- Danh mục đầu tư cấp điện nông thôn từ lưới điện.

- Danh mục đầu tư cần chuyển sang cấp điện từ các nguồn điện độc lập hoặc các dạng năng lượng khác.

- Quy mô tổng thể và phân kỳ giai đoạn đầu tư để chủ đầu tư có cơ sở chuẩn bị các dự án thành phần.

- Mức vốn đầu tư và phân kỳ đầu tư.

- Các cơ chế chính sách áp dụng đối với dự án.

- Một số nội dung khác có liên quan.

5. Thẩm định, phê duyệt Dự án đầu tư do EVN thực hiện.

Việc tổ chức thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư đối với các dự án do EVN làm chủ đầu tư thực hiện theo các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng công trình.

6. Đăng ký vốn thực hiện Dự án.

Sau khi Dự án đầu tư được phê duyệt, UBND tỉnh và EVN căn cứ nhu cầu vốn cho từng năm, từng giai đoạn và tiến độ xây dựng kế hoạch theo các quy định hiện hành gửi văn bản đăng ký vốn đầu tư về Bộ Công Thương để tổng hợp, đề xuất với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Tiến độ xây dựng kế hoạch vốn và đăng ký kế hoạch từng năm, từng giai đoạn thực hiện theo các quy định hiện hành.

Sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch vốn, trong trường hợp cần thiết, Bộ Công Thương sẽ phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và

Bộ Tài chính xem xét, điều chỉnh cho phù hợp giữa mức vốn được phê duyệt với tình hình triển khai Dự án tại từng địa phương.

7. Đối với các dự án triển khai từ nguồn vốn ODA.

- Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan vận động vốn ODA theo các quy định tại Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ.

- Sau khi vận động được ODA, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính cùng với Nhà tài trợ sẽ xem xét, cân đối và phân bổ vốn cho các Dự án cấp điện nông thôn.

- Thủ tục đăng ký và triển khai thực hiện các dự án sử dụng vốn ODA thực hiện theo các quy định hiện hành của Việt Nam và các quy định của Nhà tài trợ.

- Trong trường hợp Dự án đầu tư cấp điện nông thôn đã được phê duyệt trước khi vận động được ODA, Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính sẽ có hướng dẫn đối với từng trường hợp cụ thể, đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành của Việt Nam và tiêu chí của Nhà tài trợ.

II. Thực hiện đầu tư dự án cấp điện nông thôn.

1. Thực hiện dự án đầu tư.

- Sau khi Dự án đầu tư được phê duyệt, Chủ đầu tư tổ chức thực hiện dự án theo các quy định hiện hành.

- Về giải phóng mặt bằng: UBND các tỉnh có dự án vận động nhân dân hoặc phối hợp với các đơn vị của EVN (đối với các dự án do EVN làm chủ đầu tư) vận động nhân dân tự nguyện tham gia, đóng góp cho công tác giải phóng mặt bằng tại các vị trí cột và tuyến đường dây để triển khai thực hiện dự án (trừ đất thổ cư, công trình, nhà cửa, công trình phụ bị ảnh hưởng bởi việc xây dựng lưới điện trung áp).

- Đối với các dự án đã được bố trí vốn triển khai thực hiện đầu tư, hàng Quý các tỉnh và EVN gửi Bộ Công Thương báo cáo tiến độ triển khai thực hiện trước ngày 05 tháng đầu tiên của Quý tiếp theo; gửi báo cáo năm trước ngày 20 tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Công tác quản lý chất lượng công trình thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 15/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng, Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Bộ Xây dựng về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng và Thông tư số 13/2013/TT-BXD

ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Bộ Xây dựng quy định thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng công trình.

2. Kiểm tra, giám sát dự án đầu tư.

- Công tác giám sát, đánh giá dự án đầu tư thực hiện theo các quy định tại Điều 4, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP và các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng công trình.

- Hàng năm, Bộ Công Thương sẽ phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổ chức đi kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện dự án cấp điện nông thôn tại các tỉnh. Chương trình, nội dung kiểm tra, giám sát sẽ được Bộ Công Thương xây dựng tùy thuộc vào tình hình thực tế tại từng địa phương, từng dự án.

- Để đảm bảo thuận lợi cho công tác bàn giao quản lý, vận hành sau đầu tư, đối với các Dự án do UBND tỉnh thực hiện, Chủ đầu tư có thể mời đại diện Công ty Điện lực/Điện lực địa phương tham gia giám sát trong quá trình thực hiện Dự án.

3. Quản lý, vận hành dự án sau đầu tư.

Đối với các dự án đầu tư do UBND tỉnh thực hiện, EVN sẽ tiếp nhận vốn, tài sản sau đầu tư để quản lý, vận hành và bán điện đến từng hộ theo quy định hiện hành. Công tác bàn giao tài sản thực hiện theo các quy định tại Thông tư Liên tịch số 32/2013/TTLT-BCT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương - Bộ Tài chính hướng dẫn giao, nhận và hoàn trả vốn đầu tư lưới điện hạ áp nông thôn.

Trên đây là hướng dẫn của Bộ Công Thương về quy trình, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư và thực hiện dự án đầu tư cấp điện nông thôn. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi văn bản về Bộ Công Thương để phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xem xét, xử lý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TTg Hoàng Trung Hải;
- Bộ trưởng;
- VPCP;
- Các Bộ: TC, KHĐT;
- Lưu: VT, TCNL (03).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



[Handwritten signature]

Lê Dương Quang

PHỤ LỤC
DỰ KIẾN GIAO THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN CẤP ĐIỆN NÔNG THÔN,
MIỀN NÚI VÀ HẢI ĐẢO GIAI ĐOẠN 2014 – 2020

(Kèm theo công văn số: **7048** /BCT-TCNL ngày **28** tháng 7 năm 2014
của Bộ Công Thương)

TT	Tên địa phương	Số văn bản của VPCP thông báo ý kiến của Lãnh đạo Chính phủ	Ghi chú
I	Các dự án do UBND tỉnh thực hiện		
1	Điện Biên	3127/VPCP-KTN ngày 08/5/2012	
2	Hà Giang	597/VPCP-KTN ngày 03/02/2012	
3	Cao Bằng	596/VPCP-KTN ngày 03/02/2012	
4	Lào Cai	279/VPCP-KTN ngày 12/01/2012	
5	Yên Bái	5192/VPCP-KTN ngày 29/7/2011	
6	Lạng Sơn	3303/VPCP-KTN ngày 14/5/2012	
7	Tuyên Quang	3303/VPCP-KTN ngày 14/5/2012	
8	Thái Nguyên	4067/VPCP-KTN ngày 06/6/2012	
9	Phú Thọ	3105/VPCP-KTN ngày 07/5/2012	
10	Bắc Giang	8291/VPCP-KTN ngày 22/11/2012	
11	Hòa Bình	8393/VPCP-KTN ngày 08/10/2013	
12	Thanh Hóa	1142/VPCP-KTN ngày 06/02/2013	
13	Hà Tĩnh	3128/VPCP-KTN ngày 08/5/2012	
14	Quảng Bình	3147/VPCP-KTN ngày 08/5/2012	
15	Quảng Trị	3147/VPCP-KTN ngày 08/5/2012	
16	Quảng Nam	598/VPCP-KTN ngày 03/02/2011	
17	Quảng Ngãi	3129/VPCP-KTN ngày 08/5/2012	
18	Kon Tum	6991/VPCP-KTN ngày 07/9/2012	
19	Đắk Nông	5859/VPCP-KTN ngày 06/8/2012	
20	Bình Phước	4945/VPCP-KTN ngày 04/7/2012	
21	Vĩnh Long	8624/VPCP-KTN ngày 15/10/2013	
22	Quảng Ninh	3966/VPCP-KTN ngày 02/6/2014	Chuyển chủ đầu tư từ EVN sang Tỉnh
II	Các Dự án do EVN thực hiện		
1	Lai Châu		
2	Sơn La		
3	Bắc Kạn		
4	Hải Phòng		
5	Nghệ An		Chuyển chủ đầu tư từ Tỉnh sang EVN
6	Thừa Thiên Huế		
7	Bình Định		
8	Phú Yên		
9	Khánh Hòa		

09465276

10	Gia Lai		
11	Đắk Lắk		
12	Lâm Đồng		
13	Bình Thuận		
14	Tây Ninh		
15	Bến Tre		
16	Trà Vinh		
17	An Giang		
18	Kiên Giang		
19	Cần Thơ		UBND Tỉnh đang đề nghị chuyển chủ đầu tư
20	Sóc Trăng		
21	Bạc Liêu		
22	Tiền Giang		
23	Long An		
24	Đồng Tháp		
25	Hậu Giang		
26	Cà Mau		